|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

*(Thời gian làm bài 90 phút không kể thời gian giao đề)*

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi vào bài làm các chữ cái đứng trước đáp án đúng. *(Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm)*

*Đặng Thùy Trâm từng viết: “Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố”. Bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại. Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình. Có thể nói, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.*

*Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng. Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công. Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời. Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.*

(Theo *Trần Thị Cẩm Quyên*, in trong *Văn học và tuổi trẻ,* Viện nghiên cứu sách và học liệu giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 11 -2021)

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

1. Tự sự B. Miêu tả

C. Nghị luận D. Biểu cảm

**Câu 2.** Trong các từ sau, từ nào **không** phải là từ Hán Việt?

1. Kiên trì B. Suôn sẻ

C. Thăng trầm D. Lí tưởng

**Câu 3**. Những biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu: “*Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công”*

A. Ẩn dụ, hoán dụ B. So sánh, điệp ngữ

C. So sánh, liệt kê D. So sánh, nhân hoá

**Câu 4.** Trong các câu sau, câu nào có nghĩa **không** liên quan đến lòng kiên trì?

1. Đói cho sạch rách cho thơm. B. Có công mài sắt có ngày nên kim.

C. Muốn lành nghề, chớ nề học hỏi. D. Kiến tha lâu cũng đầy tổ.

**Câu 5.** Từ “*thành công*” trong đoạn văn trên được hiểu như thế nào?

A. Những điều tốt đẹp đang chờ phía trước.

B. Điều mình mong muốn đạt được.

C. Những điều có ích cho cuộc sống.

D. Đạt được kết quả, mục đích như dự định.

**Câu 6.** Từ in đậm trong hai câu văn sau sử dụng phép liên kết nào?

*“Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình.* ***Nhưng*** *đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc”.*

A. Phép lặp B. Phép thế

C. Phép nối D. Phép liên tưởng

**Câu 7.** Dấu ngoặc kép trong câu sau có công dụng gì?

*Đặng Thùy Trâm từng viết: “Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố”.*

A. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp

B. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt

C. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo hàm ý mỉa mai

D. Đánh dấu tên tác phẩm

**Câu 8.** Đoạn trích trên gợi cho em nhớ đến câu tục ngữ nào?

A. Đoàn kết là sức mạnh. B. Thất bại là mẹ thành công.

C. Thất bại là thầy của chúng ta. D. Đừng sợ thất bại.

**Câu 9.** *(1 điểm)*

Theo tác giả, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời con người là gì? Em có đồng ý với quan điểm đó không ?

**Câu 10.** *(1 điểm)*

Từ đoạn văn phần đọc hiểu trên, em rút ra cho bản thân bài học gì khi gặp phải thất bại?

**PHẦN II: T ẠO LẬP VĂN BẢN (4,0 điểm)**

Hãy viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử mà em biết.

…….………………*Hết*…………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** | |
|  | **1** | C | 0.5 | |
|  | **2** | B | 0.5 | |
|  | **3** | C | 0.5 | |
|  | **4** | A | 0.5 | |
|  | **5** | D | 0.5 | |
|  | **6** | C | 0.5 | |
|  | **7** | A | 0.5 | |
|  | **8** | B | 0,5 | |
|  | **9** | - Theo tác giả, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn*.(0,75 điểm)*  - HS đồng ý với quan điểm của tác giả *(0,25 điểm)* | 1.0 | |
|  | **10** | HS có thể diễn đạt khác nhưng cần đảm bảo những ý sau:  - Bình tĩnh, tự tin tìm nguyên nhân để rút ra kinh nghiệm... *(0,5 điểm)*  - Kiên trì, nỗ lực, luôn suy nghĩ lạc quan, tích cực, không bỏ cuộc *(0,5 điểm)* | 1,0 | |
| **PHẦN II** | **VIẾT** |  | **4.0** | |
|  |  | **1.Yêu cầu về hình thức:**  *- Viết đúng kiểu bài tự sự, lựa chọn ngôi kể phù hợp, đảm bảo bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.(0,25 điểm)*  *- Dung lượng yêu cầu, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt, lời văn trong sáng (0,25 điểm)* | 0,5 |
| **2. Yêu cầu về nội dung:**  ***A. Mở bài: (0,5 điểm)***  *-* Giới thiệu đôi nét về nhân vật lịch sử *(0,25 điểm)*  - Giới thiệu sự việc liên quan đến nhân vật *(0,25 điểm)*  ***B. Thân bài:( 2,5 điểm)***  \* Gợi lại bối cảnh, câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật/sự kiện được nhắc đến:  - Không gian, thời gian diễn ra sự việc liên quan đến nhân vật lịch sử được kể *(0,25 điểm)*  - Trong câu chuyện có những nhân vật nào*? (0,25 điểm)*  \* Kể lại diễn biến của sự việc theo một trình tự hợp lí:  - Trình bày diễn biến của sự việc được kể liên quan đến nhân vật lịch sử  + Sự việc bắt đầu *(0,25 điểm)*  + Sự việc diễn biến *(0,5 điểm)*  + Sự việc kết thúc. *( 0,25 điểm)*  - Trong quá trình kể cần sử dụng yếu tố miêu tả, biểu cảm … *(0,5 điểm)*  \* Nêu được ý nghĩa của sự việc:  - Sự việc ấy có ý nghĩa hoặc tác động đối với đời sống, nhận thức về nhân vật lịch sử như thế nào? *(0,5 điểm)*  ***C. Kết bài: ( 0,5 điểm)***  - Nêu suy nghĩ và ấn tượng của người viết về sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử được kể. *(0,5 điểm)* | 3,5 |

*Lưu ý: Điểm toàn bài lấy đến 0,25 điểm*

*Học sinh có cách trình bày sáng tạo khác, đúng ý vẫn cho điểm tối đa.*

------------------------- Hết ------------------------